

Số:185/KH-THPTMD

Cẩm Phả, ngày 01 tháng 09 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện Công khai trong nhà trường
Năm học 2023 - 2024

- Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật quản lý sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT- BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/12/2017 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
- Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Luật số: 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018 luật phòng, chống tham nhũng;
- Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 19/5/2020 về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;
- Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;
- Căn cứ Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;
- Căn cứ Luật số 10/2022/QH ngày 10/11/2022 về thực hiện dân chủ cơ sở;

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh;
- Căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, trường THPT Mông Dương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch công khai trong nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

Thực hiện công khai, dân chủ nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Thực hiện cam kết của đơn vị về chất lượng giáo dục và công khai về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để các thành viên trong trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

Tăng cường quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan, chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học.

2. Yêu cầu.

- Việc thực hiện công khai, dân chủ cần đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.
- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.
- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng môi trường đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

1. Các nội dung công khai

1.1. Những việc để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết

- a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Nhà trường.
- b) Các nội quy, quy chế của Nhà trường; Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;
- c) Công khai công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- d) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của Nhà trường.

đ) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của Nhà trường.

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc.

g) Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

h) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Nhà trường.

i) Kết quả tiếp thu ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động.

k) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của Nhà trường; Công khai các thủ tục hành chính.

l) Công khai việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động; công dân; và việc thực hiện các chính sách, pháp luật khác theo quy định phải được công khai.

1.2. Những việc để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật

1.2.1. Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

a. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

* Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (thực hiện theo Biểu mẫu 09).

- Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (Theo Biểu mẫu 10).

- Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

- Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

b. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

- Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp (Theo Biểu mẫu 11).

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Công khai công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

+ Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 12).

c. Công khai tài chính

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Luật số 36/2018/QH, ngày 20/11/2018 về phòng, chống tham nhũng; Luật số 10/2022/QH, ngày 10/11/2022 về thực hiện dân chủ cơ sở.

- Ngân sách nhà nước cấp

Các khoản chi trong năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội theo quy định. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017.

- Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự

toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

- Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

- Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

- Công khai việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác;

1.2.2. Tất cả các quy định của Nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật (giải quyết thủ tục hành chính, các khoản đóng góp của học sinh...).

1.2.3. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Về hình thức và thời điểm công khai

2.1. Hình thức công khai

Tùy theo từng nội dung có thể áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- Niêm yết tại Nhà trường.
- Thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động.
- Thông báo bằng văn bản gửi đến các tổ chức, bộ phận; đến toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong nhà trường. Gửi văn bản qua hòm thư cá nhân, qua nhóm zalo “Trường THPT Mông Dương”, nhóm GVCN, Nhóm Đảng viên...

- Triển khai trong các cuộc họp nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn, văn phòng, các tổ chức đoàn thể.

- Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

- Công khai tài chính: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công

khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2.2. Thời điểm và thời gian công khai

a. Đối với các những việc phải công khai cho nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại Nhà trường, thực hiện niêm yết tối thiểu 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b. Đối với các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh tiến hành công khai vào tháng 6/2023 và cập nhật vào tháng 9/2023 hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

* Với công khai tài chính

- Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hằng năm công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhà trường báo cáo Sở GDĐT

- Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được phê duyệt.

* Với nội dung các khoản thu từ học sinh trong năm học, phổ biến, thông nhất trong các cuộc họp cha mẹ học sinh. Thông báo sau khi có kết quả thống nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bà Dương Thị Bích Mai, Hiệu trưởng

Chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại các văn bản hướng dẫn và Kế hoạch thực hiện của trường THPT Mông Dương. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung công khai thu chi tài chính theo các văn bản hướng dẫn và theo Kế hoạch đề ra.

2. Bà Từ Thị Ngoan, ông Nguyễn Thái Quảng, Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm về nội dung công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ giáo viên; Những việc để nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động biết.

Thực hiện thống kê kết quả giảng dạy và giáo dục của cá nhân và của tổ chuyên môn, kết quả tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đánh giá phân loại giáo viên hàng năm để thực hiện công khai theo quy định.

Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024 và kế hoạch triển khai quy chế công khai của năm học 2024- 2025 cho Sở GDĐT trước 30/9/2024 (Theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

3. Bà Ngô Phương Nhi, Chủ tịch công đoàn, Thư ký Hội đồng trường

Chỉ đạo Thanh tra nhân dân thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, các loại hồ sơ đề niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân công nhiệm vụ; Quy chế chi tiêu nội bộ; việc thu chi tài chính...

Phối hợp cùng với Hiệu trưởng thực hiện công khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia của nhà trường.

Thực hiện việc công khai tất cả các quy định của Nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật.

Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu và niêm yết các nội dung công khai theo quy định. Kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Hiệu trưởng về tiến trình thực hiện công khai trong nhà trường.

4. Bà Đinh Thị Thu, Kế toán

Chịu trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường thực hiện công khai thu chi tài chính theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

5. Bà Trần Thị Kim Dung, Trưởng ban thanh tra nhân dân

Chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ việc thực hiện công khai thông tin, đảm bảo đúng quy định pháp luật, báo cáo kết quả thực hiện công khai tại các cuộc họp hội đồng trường và gửi lên Sở Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công khai của trường THPT Mông Dương trong năm học 2023- 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu

có thay đổi, lãnh đạo nhà trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Công đoàn; Đoàn thanh niên;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Bích Mai